

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN
TỈNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 14/2019/HSST
Ngày 17 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Â T - TỈNH H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông

Ông

Thư ký phiên toà: Ông – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Bà - KSV

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Â T, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 29/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với :

Bị cáo: **Nguyễn V Đ SN19** Giới tính: Nam

Nơi sinh và nơi cư trú: thôn T Đn, xã Đ L, huyện Â Th, t H Y.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ học vấn: 11/12

Họ tên cha: Nguyễn Văn T SN 1961

Họ tên mẹ: Đoàn Văn S SN 1962

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 87/2005/HSPT ngày 16/12/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh H Y xử phạt Đ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

- Quyết định số 1021/QĐ - UBND ngày 07/5/2012 của UBND huyện Â T quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh giáo dục bắt buộc đối với Đ tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục - lao động xã hội tỉnh H Y trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được đưa đi chấp hành Quyết định. Ngày

10/5/2013 chấp hành xong Quyết định theo giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian giáo dục bắt buộc số_214/GCN-TTCBGDLĐXH ngày 23/4/2013 của trung tâm chữa bệnh giáo dục, lao động xã hội- Sở lao động- TB&XH tỉnh H Y.

- Quyết định số 01/QĐ - XPVPHC ngày 24/8/2013 của Công an xã Đ L xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. (Đã chấp hành)

- Bản án 30/2015/HSST ngày 16/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện A T xử phạt Đ 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/01/2019, chuyển tạm giam ngày 10/01/2019 tại trại tạm giam công an tỉnh H Y, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy, nên khoảng 15h00 ngày 07/01/2019, Đ đi bộ một mình từ nhà đến xã N T, huyện A T rồi đi nhờ xe mô tô của người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ và biển số xe đến thị trấn A T thì xuống, Đ đi bộ một mình vào khu vực đường bê tông phố Đ S H, thị trấn A T, huyện A T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, Đ không biết cụ thể tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này. Khi gặp, Đ hỏi mua Heroin của người đàn ông này, người đàn ông này đồng ý, Đ lấy ra 01 tờ tiền polime mệnh 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho Đ 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (0,5 x 01)cm bên trong chứa Heroin. Đ cầm gói Heroin cất giấu vào túi áo khoác màu đen bên trái Đ đang mặc rồi đi bộ đến đoạn đường trước cổng Trường trung học phổ thông Ân Thi thuộc địa phận đường 3/2 phố HV T thị trấn A T, huyện A T, lúc này vào khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày để tìm chỗ sử dụng gói Heroin vừa mua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T phối hợp cùng Công an thị trấn A T phát hiện bắt quả tang thu giữ được toàn bộ vật chứng: Tại túi áo khoác màu đen bên trái Đ đang mặc 01 gói giấy màu trắng kích thước (0,5 x 01)cm bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột, Đ khai là Heroin mục đích để sử dụng, niêm phong trong bì thư số I. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T trưng cầu giám định đối với mẫu vật thu giữ niêm phong trong bì thư số I thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Tại kết luận giám định số 118/PC09 ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Y, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số I thu của Nguyễn Văn Đ, có khối lượng 0,172 gam (Không phẩy một bảy hai gam) là ma túy, loại Heroine; chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định hoàn lại 0,130 gam Heroin trong niêm phong ghi số I của Nguyễn Văn Đ, mẫu hoàn lại được niêm phong trong phong bì số 118/PC09.

Quá trình điều tra, Đ khai mua ma túy về mục đích để sử dụng. Đối với người đàn ông đã bán Heroin cho Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A T tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 13 ngày 29 tháng 3 năm 2019 của VKS huyện A T, tỉnh H Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày 07/01/2019

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,130g Heroin trong niêm phong số 118/PC09.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện A T Kiểm sát viên, VKSND huyện A T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khai nhận hành vi phạm tội như □
Bản cáo trạng của VKS đã truy tố: Khoảng 16h ngày 07/01/2019 bị cáo Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ Heroin trong người mục đích để sử dụng đã bị Cơ quan CSĐT công an huyện A T bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Theo kết luận giám định số 118/PC09 ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh H Y thì mẫu chất bột màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi thu của Nguyễn Văn Đ là ma túy loại Heroin, có khối lượng 0,172g.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ do Cơ quan CSĐT Công an huyện Ân Thi đã thu thập được.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước ta trong việc quản lý một số mặt hàng cấm, bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán lưu thông trên thị trường, nhưng bị cáo do coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm hoạ của toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, huỷ hoại phẩm giá con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh, kịp thời trước pháp luật là cần thiết nhằm mục đích trừng trị giáo dục người phạm tội và góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận : Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Như vậy, VKSND huyện Ân Thi đó truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, Tháng 5/2012 Chủ tịch UBND huyện Ân Thi quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tháng 8/2013 Công an xã Đ L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ đối với Đ về hành vi Trộm cắp tài sản; Tháng 6/2015 TAND huyện Ân Thi xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tháng 12/2005 bị TAND tỉnh H Y xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, hình phạt của Tòa án và những biện pháp hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã áp dụng đối với bị cáo chưa đủ để bị cáo tiếp thu cải tạo mình. Do vậy, tại lần phạm tội này cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc hơn, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,130g Heroin hoàn lại sau định đây là hàng cấm, Nhà nước độc quyền quản lý, không được phép mua bán lưu thông trên thị trường nên tịch thu cho tiêu hủy

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 điểm c khoản Điều 47 BLHS ; Điều 135; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày 07/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,130g Heroin (như niêm phong).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- VKS huyện;

- Bị cáo;

- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

L Th Th

